TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 04- 9 - 2025
V/v tranh chấp xác định cha, con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐẮK LẮK

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Hoài Trang

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Tuấn Anh, bà Nguyễn Thị Bạn

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Thùy Linh – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1 - Đăk Lăk.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đắk Lắk: Ông Nguyễn Hữu Tinh – Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 9 năm 2025, tại phòng xử án, Toà án nhân dân khu vực 1 – Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 404/2025/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2025 về việc " Tranh chấp xác định cha, con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2025/QĐXXST–HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 25/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Bùi Quốc L (Có đơn xin vắng mặt)
Địa chỉ: Số C T, phường B, tỉnh Đắk Lắk
- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H (Có đơn xin vắng mặt)
Địa chỉ: Số C T, phường B, tỉnh Đắk Lắk
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Xuân L1 (Vắng mặt)
Địa chỉ: 53/8/5 T, phường B, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại bản tự khai, đơn khởi kiện nguyên đơn trình bày: Tôi và bà Nguyễn Thị H trước đây chung sống với nhau như vợ chồng. Trong thời gian chung sống với nhau như vợ chồng tôi và bà H có với nhau 01 con chung là cháu Lê Minh C – sinh ngày 19/5/2019.

Nay để hoàn tất thủ tục giấy tờ cho cháu C tôi đề nghị Tòa án giải quyết xác nhận tôi là cha của cháu Lê Minh C.

Tại bản tự khai bị đơn trình bày: Tôi và ông Bùi Quốc L trước đây chung sống với nhau như vợ chồng. Trong thời gian chung sống với nhau như vợ chồng tôi và ông L có với nhau 01 con chung là cháu Lê Minh C – sinh ngày 19/5/2019.

Nay nguyên đơn ông Bùi Quốc L đề nghị Tòa án giải quyết xác định ông Bùi Quốc L là cha của cháu Lê Minh C thì tôi đồng ý.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trình bày: Tôi với bà Nguyễn Thị H kết hôn với nhau vào năm 2002. Trong quá trình chung sống với nhau có 03 con chung là cháu Lê Nguyễn Quỳnh A – sinh năm 2003, cháu Lê Tùng L2 – sinh năm 2010 và cháu Lê Minh C – sinh năm 2019. Đến tháng 5/2024 chúng tôi ly hôn. Đối với yêu cầu khởi kiện nguyên đơn thì tôi không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của ông Bùi Quốc L. Xác định ông Bùi Quốc L là cha của cháu Lê Minh C

Về chi phí tố tụng và án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thẩm quyền: Nguyên đơn ông Bùi Quốc L yêu cầu xác định cha con, bị đơn là bà Nguyễn Thị H cư trú tại địa chỉ C T, phường B, tỉnh Đắk Lắk. Theo quy định tại khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, thì đây là vụ án "*Tranh chấp xác định cha, con*" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đắk Lắk.

[2] Về thủ tục tố tụng: Ông Bùi Quốc L và bà Nguyễn Thị H1 có đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lê Xuân L1 vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Ông Bùi Quốc L và bà Nguyễn Thị H đều xác định ông L, bà H tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng, trong quá trình chung sống có với nhau 01 con chung là Lê Minh C – sinh năm 2019.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm ADN ngày 23/7/2025 của Trung tâm C1 kết luận "Bùi Quốc L và Lê Minh C, sinh ngày 19/5/2019 có quan hệ huyết thống cha – con"

Từ ý kiến trình bày của đương sự, Phiếu kết quả xét nghiệm ADN có đủ cơ sở xác định ông Bùi Quốc L là cha đẻ của cháu Lê Minh C, sinh ngày 19/5/2019, có số căn cước công dân số 066319008221. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3] Về chi phí tố tụng: Bà Nguyễn Thị H phải chịu chi phí giám định là 4.000.000 đồng. Ông Bùi Quốc L được nhận lại số tiền 4.000.000 đồng tạm ứng chi phí giám định đã nộp sau khi thu được của bà Nguyễn Thị H.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ: Điều 89 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ: Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Bùi Quốc L.

Xác định ông Bùi Quốc L là cha đẻ của cháu Lê Minh C – sinh ngày 19/5/2019 theo số căn cước công dân số 066319008221.

Về chi phí tố tụng: Bà Nguyễn Thị H phải chịu chi phí giám định là 4.000.000 đồng. Ông Bùi Quốc L được nhận lại số tiền 4.000.000 đồng tạm ứng chi phí giám định đã nộp sau khi thu được của bà Nguyễn Thị H.

***Về án phí*:** Bà Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- *TAND tỉnh Đắk Lắk;*
- *VKSND khu vực 1 – Đắk Lắk;*
- *THADS tỉnh Đắk Lắk;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ tại tòa án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lê Thị Hoài Trang